

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-PT

Ngày 09-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết

Thẩm phán: Ông Bích Văn Nhiên

Bà Hồ Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 01/2018/TLPT-HS, ngày 02 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo Lê Quang P do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 93/2017/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện TP

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Quang P - Sinh năm 1976, tại Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn B, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: chạy xe thô; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang H (đã chết) và bà Phạm Thị H (đã chết); Có vợ là Mai Thị Thv và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; Bị cáo bị bắt từ ngày 21.6.2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TP (Có mặt).

- Bị hại có kháng cáo:

Phạm Hữu H, sinh năm 1995 (Có mặt)

Nơi cư trú: khu phố X, thị trấn B, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Hùng:

Ông Hồ Nguyên Lễ là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Tín Nghĩa thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Mai Thanh T, sinh năm 1980 (Có mặt)

Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn B, huyện TP, tỉnh Bình Thuận

2. Phạm Văn Hiếu, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: khu phố X, thị trấn B, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn H: ông Phạm Văn L, sinh năm 1952 (theo giấy ủy quyền ngày 30/8/2017) (Có mặt)

Nơi cư trú: khu phố X, thị trấn B, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:*

Trương Gia Kh, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19.3.2017, Mai Thanh T chèo thúng chở cha là Mai T từ khu vực bến sông thuộc khu phố C, thị trấn B, huyện TP để lên bờ. Khi chèo thúng do vướng dây cột neo đậu giữ thuyền của Phạm Hữu H, nên T mở dây thuyền của H ra và chèo thúng đi. T không cột lại dây cho H thì giữa H và T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, T chèo thúng đến nơi cho Mai T lên bờ. Lúc này, Lê Quang P là anh rể của T đang chờ sẵn để phụ giúp T đi kéo lưới. P chèo thúng chở T đi, khi đến gần thuyền của H thì bất ngờ T dùng tay nắm be thuyền của H và nói: *“Hồi nãy mày nói cái gì?”*, H từ trong capin thuyền đi ra, tay phải cầm 01 con dao cán màu đen, dài 30cm, mặt lưỡi rộng 05cm. H nói: *“có ngon thì một đánh một, không được hai đánh một”*. T liền leo lên thuyền của H và kéo lấy trên thuyền của H 01 cây sào tre dài khoảng 3m, H liền chạy sang thuyền bên cạnh đứng. Psẵn trên tay đang cầm 01 cây dầm chèo thúng, bằng gỗ dài khoảng 1,40m, P cầm theo leo lên thuyền của H đứng cách T là 2,10 mét. T cầm 01 cây tre đánh tạt ngang 02 cái trúng vào vai trái và bên hông của H, nhưng không gây thương tích gì. T ném bỏ cây tre xuống sông và bảo P cùng bỏ chạy nhảy xuống sông bơi về. P bỏ chạy theo T để nhảy xuống sông thì bị vướng sợi dây cột trên thuyền, đứng khựng lại. H bước đến cách P 1,90m cầm dao giơ nhá nhá về hướng P. Lúc này, P còn khoảng trống bỏ chạy bình thường, nhưng P không bỏ chạy mà P dùng 02 tay cầm 01 cây dầm chèo tới, giơ cây dầm lên đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng đầu của H, làm H bị thương chảy máu vùng đầu. P ném bỏ cây dầm xuống sông và nhảy xuống sông bơi về. Lúc này, Trương Gia Kh đang ở thuyền bên cạnh, đến đưa H đi Bệnh viện điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 219/2017/TgT, ngày 05.5.2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Thuận, kết luận:

Vết thương vùng trán đỉnh trái, vỡ lún xương sọ vùng trán trái, nứt xương sọ thái dương 2 bên, tụ máu ngoài màng cứng trán phải và thái dương đỉnh trái; Dập

não, xuất huyết đỉnh trái đã được mổ điều trị: Găm sọ lún, hút não dập, lấy máu tụ, may màng cứng. Hiện vết thương, vết mổ vùng trán đỉnh trái lành sẹo: 21 X 0,3cm. vết mổ vùng trán thái dương phải lành: 17 X 0,5cm; khuyết sọ đáy phạp phòng vùng trán - thái dương - đỉnh trái: 11 X 8cm; khuyết sọ đáy phạp phòng vùng trán thái dương phải: 5 X 3 cm; Tổn thương giảm đậm độ nhu mô não thùy trán trái; yếu bại 1/2 người bên phải. Thương tật do vật tày tác động, từ trên xuống, từ trước ra sau.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 78%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 93/2017/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang P phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang P **06** (sáu) năm **06** (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21.6.2017

Áp dụng: khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 357; Điều 584; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Lê Quang P tiếp tục bồi thường cho Phạm Hữu H số tiền 195.288.000 đồng (một trăm chín mươi lăm triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn đồng) và giành quyền khởi kiện yêu cầu tiếp tục bồi thường cho bị hại trong vụ án dân sự khác khi phát sinh liên quan đến điều trị thương tật trong vụ án.

Ngoài ra, Tòa sơ thẩm còn tuyên các quyết định khác về nghĩa vụ phát sinh khi chậm thi hành án, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng biết.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017, bị hại Phạm Hữu H làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án, yêu cầu tăng hình phạt, tăng tiền bồi thường đối với bị cáo Lê Quang P, xem xét xử lý hình sự và buộc liên đới bồi thường đối với Mai Thanh Tú.

Ngày 04 tháng 12 năm 2017, bị cáo Lê Quang P làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm: tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị hại cung cấp hóa đơn thể hiện chi phí phẫu thuật hợp sọ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, riêng yêu cầu bồi thường do suy giảm khả năng lao động không có căn cứ nên không chấp nhận. Gia đình bị cáo khó khăn, phải bán nhà để bồi thường, sau khi xét xử sơ thẩm còn bồi thường thêm cho bị hại 20 triệu đồng, do đó đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo. Mai Thanh T không bàn bạc với bị cáo P để đánh H nên không có căn cứ để buộc tội T, do đó kháng cáo của bị hại đối với vấn đề này cũng không thể chấp nhận.

Luật sư Hồ Nguyên Lễ phát biểu quan điểm: bị cáo dùng cây dầm đánh vào đầu bị hại có khả năng gây tử vong rất cao, Tòa sơ thẩm xét xử bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” là chưa thỏa đáng, bị hại bị thương tích 78% khiến bị hại không thể lao động như một người bình thường, bị hại đã phẫu thuật lấp hộp sọ, có hóa đơn chứng từ với số tiền 76.617.058 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Riêng khoản tiền bồi thường do suy giảm khả năng lao động, Tòa sơ thẩm dành quyền khởi kiện dân sự cho bị hại là phù hợp, sau này bị hại đi thẩm định lại có căn cứ sẽ khởi kiện bị cáo trong vụ án dân sự khác. Ngoài ra, mặc dù T khai chỉ đánh vào vai, lưng nhưng bị hại xác định Tú có đánh vào đầu bị hại, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại vai trò của T.

Bị cáo Lê Quang P trình bày: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại Phạm Hữu H trình bày: thống nhất với quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Quang P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại Phạm Hữu H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, tăng tiền bồi thường đối với bị cáo Lê Quang P, xem xét xử lý hình sự và buộc liên đới bồi thường đối với Mai Thanh T.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Quang P, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Quang P thừa nhận vào khoảng 14 giờ ngày 19.3.2017, do giữa Mai Thanh T là em vợ của bị cáo và Phạm Hữu H có mâu thuẫn với nhau về vấn đề neo đậu thuyền trước đó nên khi bị cáo P chèo thúng chở Tú đi kéo lưới, đến gần thuyền của Hùng ở khu vực bên sông thuộc thị trấn B, huyện TP thì T và H tiếp tục gây sự với nhau, lúc này T leo lên thuyền của H và lấy trên thuyền của H 01 cây sào tre dài khoảng 3m, H cũng cầm 01 con dao thach thức đánh nhau với T, bị cáo thấy vậy nên cũng cầm theo 01 cây dầm chèo thúng, bằng gỗ leo lên thuyền đứng cạnh T. Tại đây, T cầm cây sào tre đánh H một cái rồi vứt bỏ cây sào và bảo bị cáo P cùng bỏ chạy nhảy xuống sông bơi về. Bị cáo P bỏ chạy theo T nhưng do bị vướng sợi dây cột trên thuyền nên P đứng khựng lại, lúc này H đi đến cầm dao giơ nhá nhá về hướng P, lúc này P không bỏ chạy nữa mà dùng 02 tay cầm cây dầm đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng đầu của H, làm H vỡ lún xương sọ vùng trán trái, nứt xương sọ thái dương 2 bên với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 78%.

[3] Với hành vi của bị cáo Lê Quang P như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Quang P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3, Điều 104 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm sau khi cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như: nguyên nhân xảy ra vụ án cũng có phần lỗi của bị hại khi dùng dao nhá đâm bị cáo, bị cáo khai báo thành khẩn, gia cảnh mặc dù hết sức khó khăn, bị cáo làm nghề chạy xe thô, vợ làm thuê, có căn nhà nhỏ nhưng cũng bán đi để khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi thường 80 triệu đồng cho người bị hại, bị cáo không có tiền án, tiền sự; gia cảnh bị cáo khó khăn, nên đã áp dụng quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, dù gia đình khó khăn nhưng bị cáo vẫn tác động gia đình nộp thêm số tiền 20 triệu đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TP để bồi thường cho bị hại, thể hiện thái độ thiện chí, thành khẩn khắc phục hậu quả đối với lỗi lầm mà bị cáo đã gây ra, đây là tình tiết mới. Hơn nữa, so sánh giữa khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 với khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 thì thấy khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt nhẹ hơn, do đó căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Quang P. Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, giảm cho bị cáo một phần hình phạt; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại H về việc yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về kháng cáo của bị hại H đối với việc xử lý Mai Thanh T, Hội đồng xét xử nhận thấy, trước khi xảy ra sự việc, T không kể cho bị cáo P về việc giữa T và bị hại H có mâu thuẫn với nhau, T cũng không rủ rê và bàn bạc với bị cáo P về việc đánh bị hại H, mặc dù T có dùng cây sào đánh bị hại Hg một cái nhưng không gây thương tích cho H, bị cáo P lúc này cũng không có hành vi hỗ trợ, giúp sức cho T và khi đánh xong, T đã vứt cây sào bỏ chạy nhảy xuống sông, chỉ khi bị hại H đi đến gần bị cáo P và cầm dao nhá lên thì bị cáo P mới cầm cây dầm chèo thúng đánh vào đầu bị hại H gây thương tích. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định không có cơ sở cho rằng T đồng phạm với bị cáo P nên không xử lý về mặt hình sự đối với T là có căn cứ. Vì vậy, kháng cáo của bị hại H yêu cầu xem xét xử lý hình sự và buộc liên đới bồi thường đối với Mai Thanh T, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về kháng cáo yêu cầu tăng tiền bồi thường của bị hại H: bị hại H có liệt kê nhiều khoản tiền và yêu cầu bị cáo P phải bồi thường. Tòa án cấp sơ thẩm sau khi xem xét các hóa đơn, chứng từ, quy định của pháp luật đã chấp nhận yêu cầu của bị hại H về các khoản:

1. Tiền thuốc điều trị có hóa đơn chứng từ là 135.242.500 đồng

2. Tiền thuốc và chi phí đi lại phát sinh sau kết thúc điều tra là 15.986.000 đồng.

3. Tiền mất thu nhập theo yêu cầu của bị hại tại phiên tòa 06 tháng (từ tháng 03 đến tháng 09/2017) mỗi tháng 3.000.000 đồng là 18.000.000 đồng.

4. Phần mất thu nhập theo yêu cầu của bị hại tại phiên tòa là 06 tháng (gồm cha và mẹ từ tháng 03 đến tháng 09/2017) mỗi tháng 9.000.000 đồng là 54.000.000 đồng.

5. Tổn thất về tinh thần cho bị hại là 40 tháng lương cơ bản x 1.300.000 đồng là 52.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền mà Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận là **275.228.000** đồng, như vậy là phù hợp.

Ngoài ra, do các khoản tiền phẫu thuật lắp ráp hộp sọ, tiền chi phí tập vật lý trị liệu, chi phí thường xuyên chăm sóc, nuôi dưỡng cho bị hại sau khi xét xử, do người bị hại chưa xuất trình chứng từ, Tòa án cấp sơ thẩm chưa có căn cứ để giải quyết nên đã giành quyền khởi kiện cho bị hại trong vụ án dân sự khác khi bị hại có yêu cầu là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị hại cung cấp hóa đơn chứng từ chi phí điều trị lắp ráp hộp sọ với số tiền tổng cộng là 76.617.058 đồng, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này. Bị cáo P đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang P; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Phạm Hữu H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 93/2017/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang P phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ vào: điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang P 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21.6.2017

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 2 Điều 357; Điều 584; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Lê Quang P tiếp tục bồi thường cho Phạm Hữu H số tiền 195.288.000 đồng + 76.617.058 đồng (tiền phẫu thuật lắp ráp hộp sọ) = 271.905.058 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20 triệu đồng do gia đình bị cáo P nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TP theo biên lai thu tiền số 0002101 ngày 10 tháng 01 năm 2018 để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo P phải nộp 13.595.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo P không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (09/02/2018).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Người kháng cáo;
- Pv27 Công an tỉnh Bình Thuận;
- Tổ HCTP TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Thị Ánh Tuyết